



MS. POWER POINT

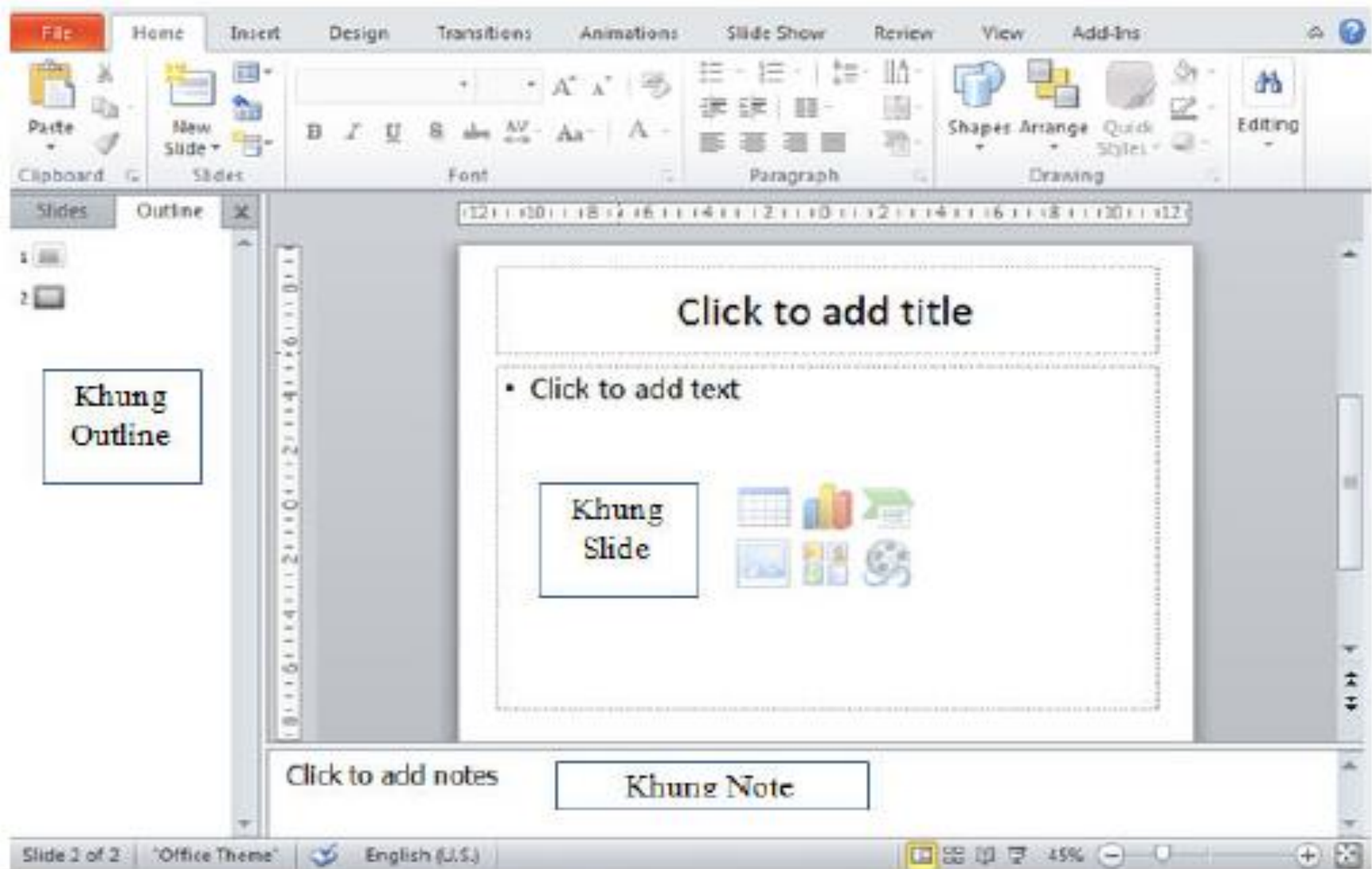
Nội dung

- 
- Giới thiệu về PowerPoint 2010
 - Soạn thảo nội dung Slide
 - Chèn các đối tượng: Âm thanh, hình ảnh, video
 - Animation
 - Transitions
 - Slide Master & Layout
 - Thiết lập chế độ trình chiếu

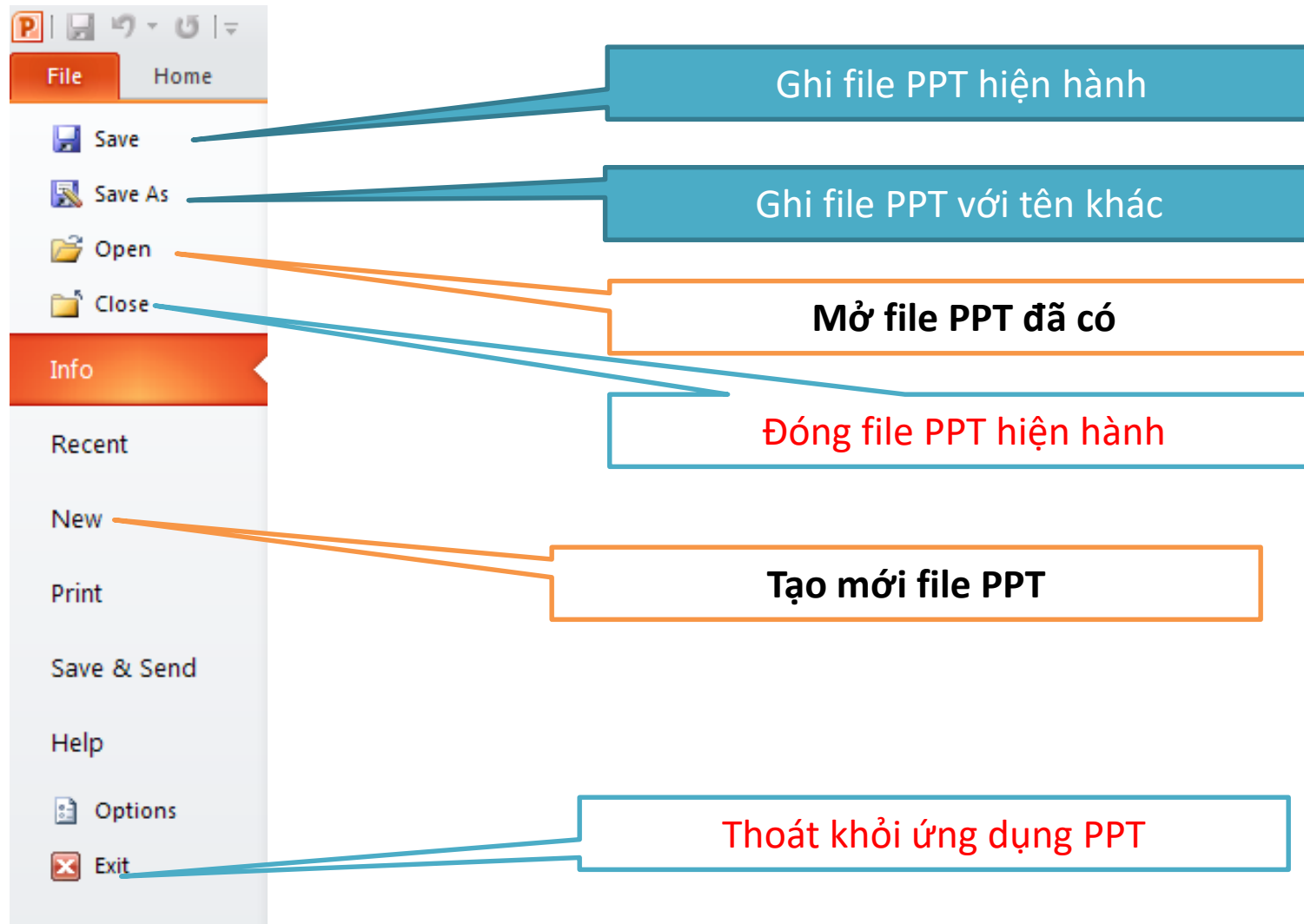
Giới thiệu PPT 2010

- Có nhiều trang, mỗi trang gọi là một Slide
- Đuôi: PPTX cho 2007/2010, PPT cho 2003
- Mục đích: trình chiếu (đào tạo, giới thiệu sản phẩm...)

Màn hình PPT 2010

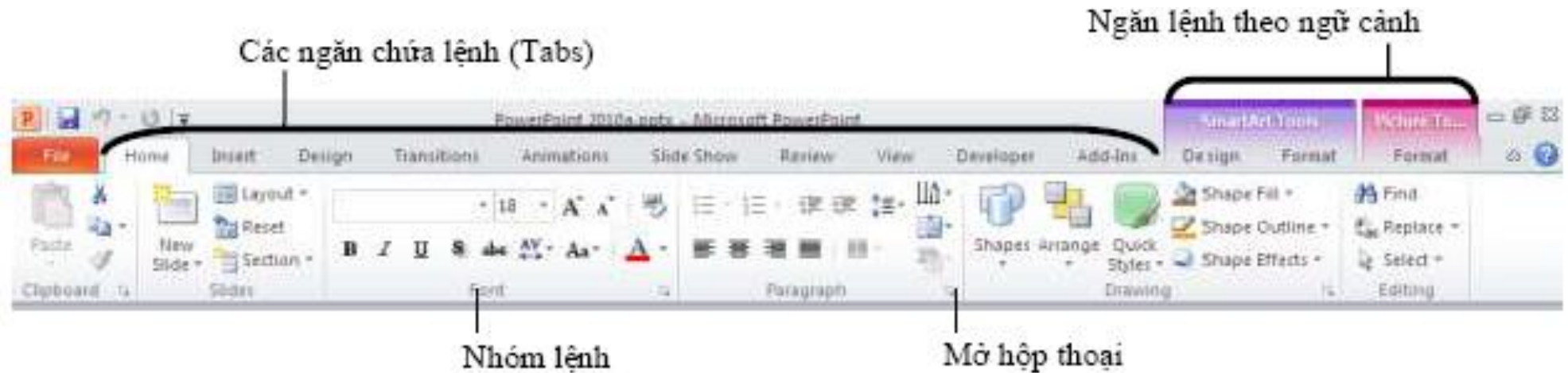


Các thao tác với File PPT

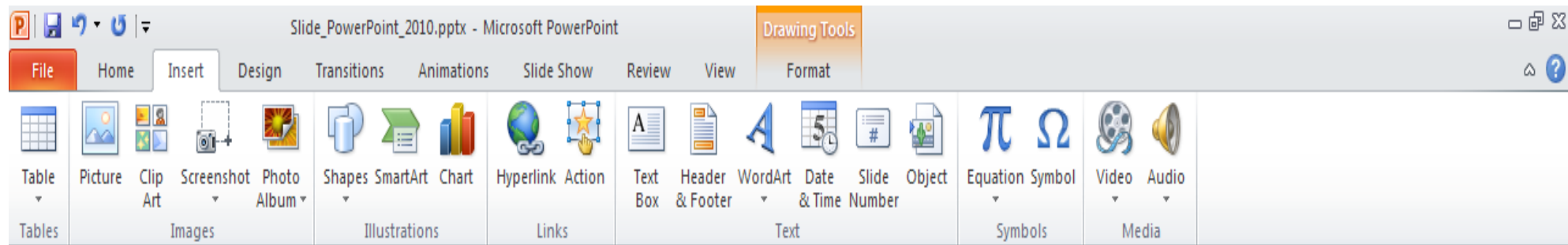


Giới thiệu các menu (ribbon)

- Home: chứa các nút lệnh thường xuyên nhất

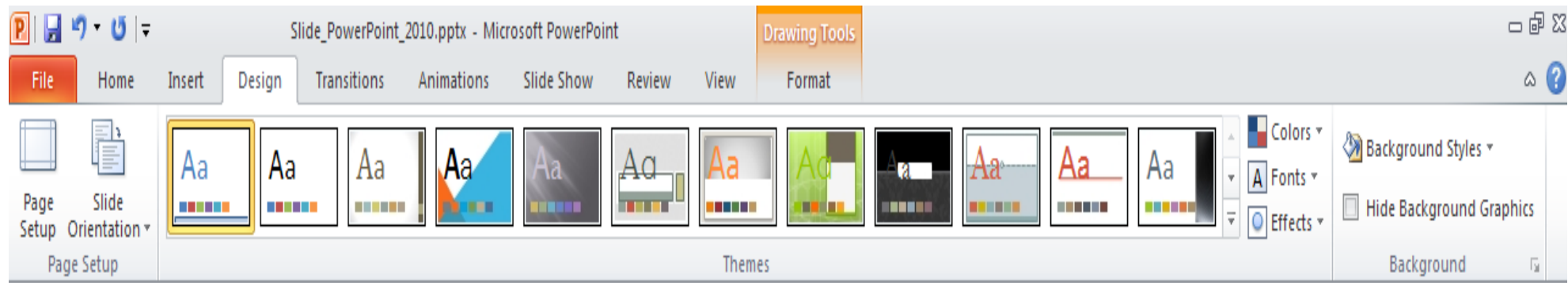


- Insert: để chèn các đối tượng

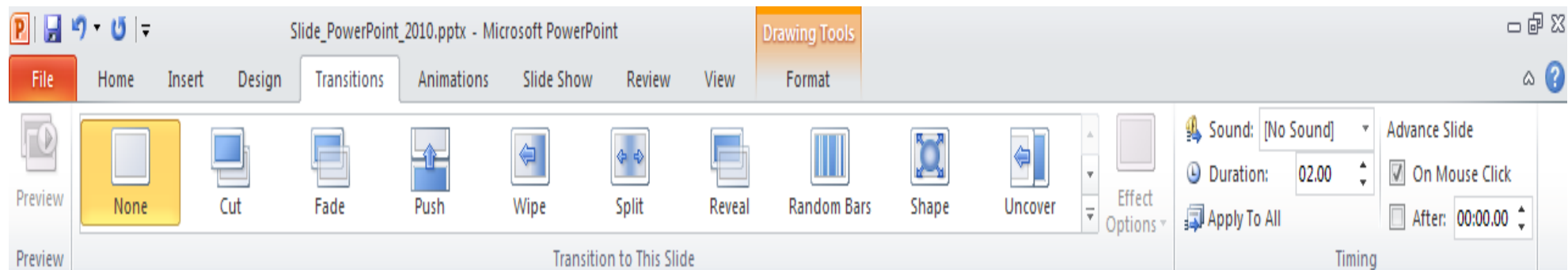


Giới thiệu các menu (ribbon)

- **Design: kích cỡ trang, hướng, mẫu cho slide**

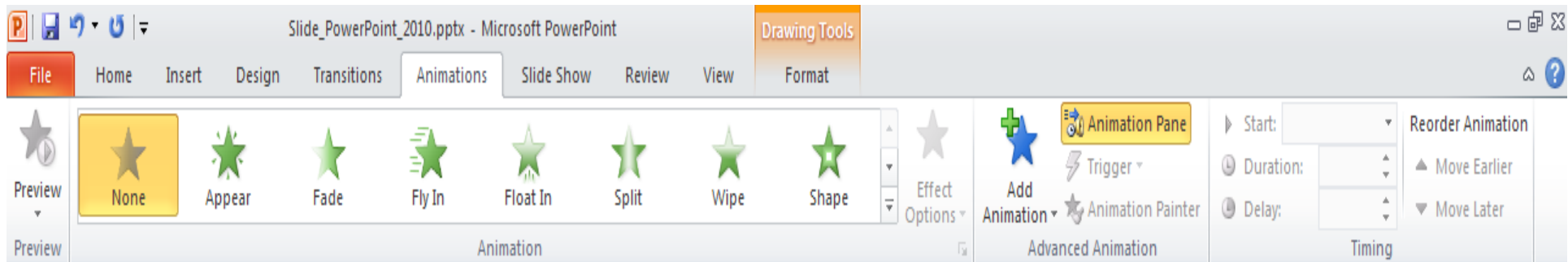


- **Transitions: thiết lập hiệu ứng khi chuyển Slide**

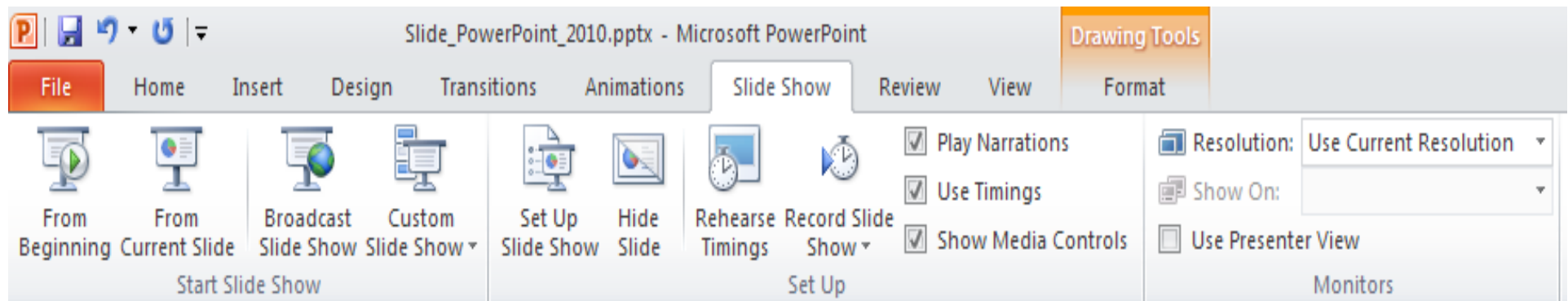


Giới thiệu các menu (ribbon)

- Animations: tạo hiệu ứng cho các đối tượng**

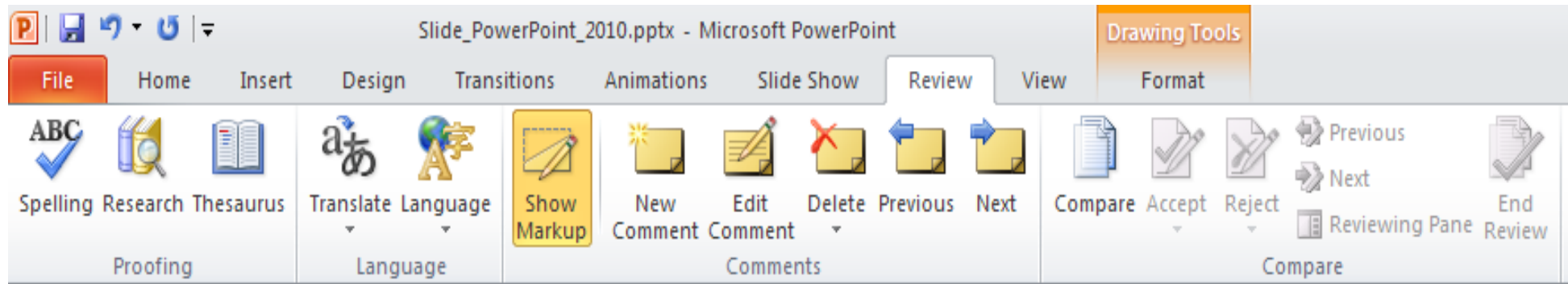


- Slide Show: thiết lập chế độ trình chiếu**

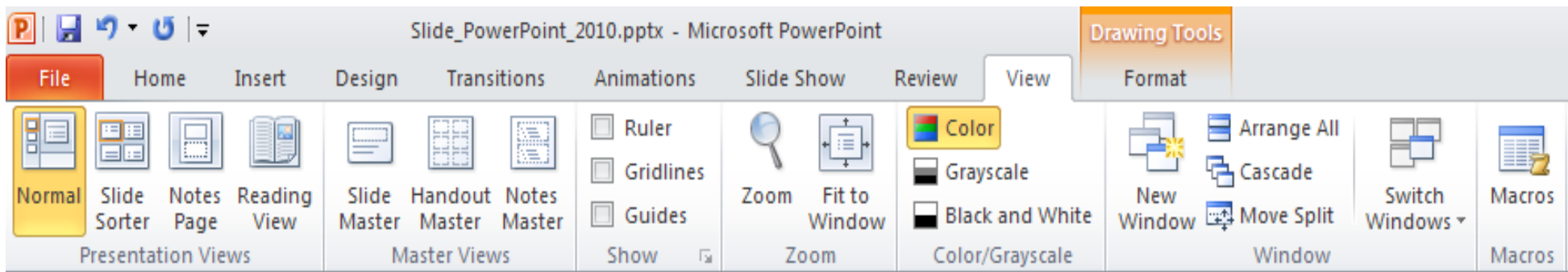


Giới thiệu các menu (ribbon)

- Review: Kiểm tra và thêm chú thích



- View: thay đổi các chế độ hiển thị



Các bước tạo bài trình chiếu

Tạo file mới (File -> New)

Chọn Template, Theme, hoặc định dạng Slide Master và layout

Tạo các Sections

Thêm các slide (new slide)

Nhập nội dung và định dạng (Text)

Chèn các đối tượng: hình ảnh, phim, chữ nghệ thuật..., định dạng và căn chỉnh.

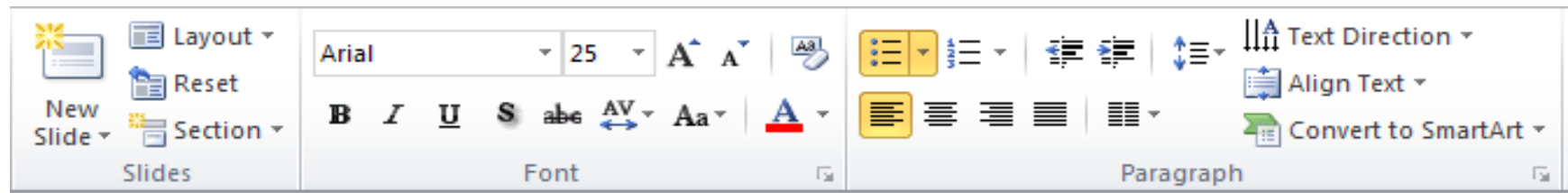
Tạo các hiệu ứng cho các đối tượng trong các Slide

Tạo các hiệu ứng khi chuyển Slide

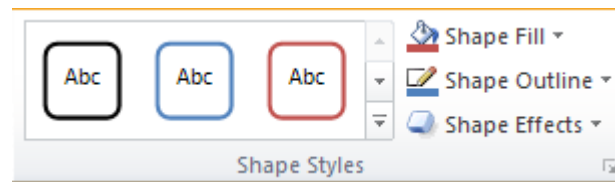
Xuất bản ra các dụng khác (PDF, Video,...)

Nhập nội dung TEXT

- Nhập dữ liệu text cho slide (giống như TextBox trong Word)
- Định dạng dữ liệu text (giống Word)
 - Định dạng Font chữ
 - Định dạng Paragraph



- Thiết lập mẫu có sẵn cho TextBox



Chèn hình ảnh

- Chọn Insert -> Picture
- Hiện thị hộp hội thoại cho phép chọn file ảnh
- Chọn ảnh cần chèn
- Sau khi ảnh được chèn vào slide thì phải di chuyển, thay đổi kích thước cho phù hợp.



Chèn âm thanh

- Chọn Insert -> Audio
- Hiện thị hộp hội thoại cho phép chọn file âm thanh
- Chọn file âm thanh cần chèn
- Âm thanh sẽ được chèn vào Slide
 - Ví dụ: Kích vào biểu tượng cái loa  để nghe bài 1 tiếng anh thương mại

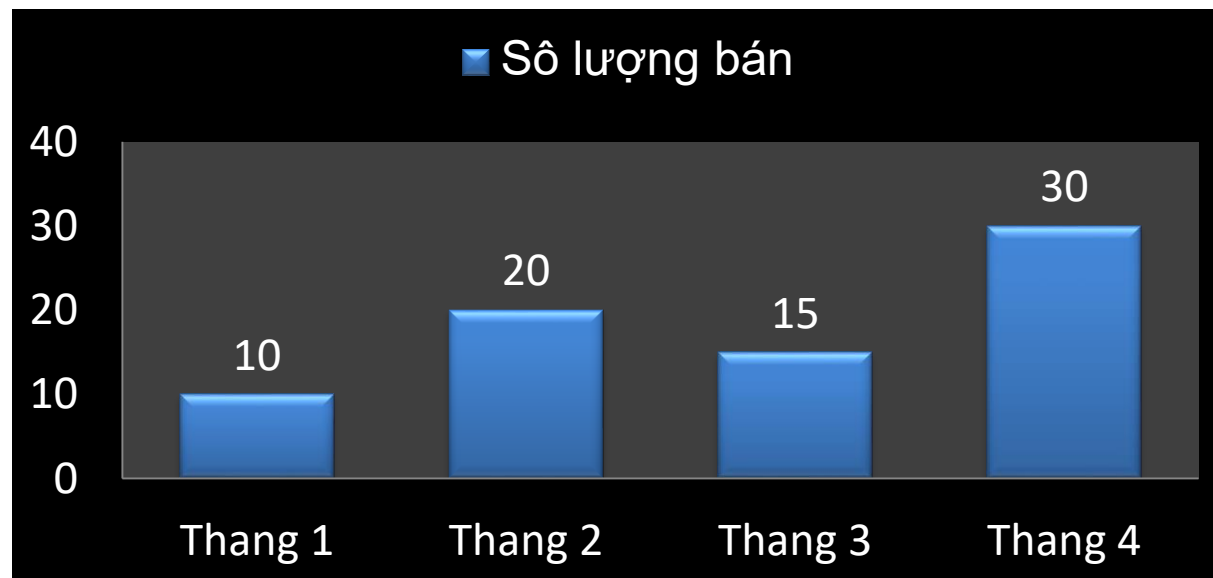
Chèn Video

- Chọn Insert -> Video
- Hiện thị hộp hội thoại cho phép chọn file Video
- Chọn File Video cần chèn
- Sau khi Video được chèn vào slide thì phải di chuyển, thay đổi kích thước, hoặc cắt cho phù hợp.



Chèn đồ thị (Chart)

- Chọn Insert -> Chart
- Chọn loại đồ thị
- Nhập dữ liệu cho Categories và Series
- Đóng dữ liệu excel

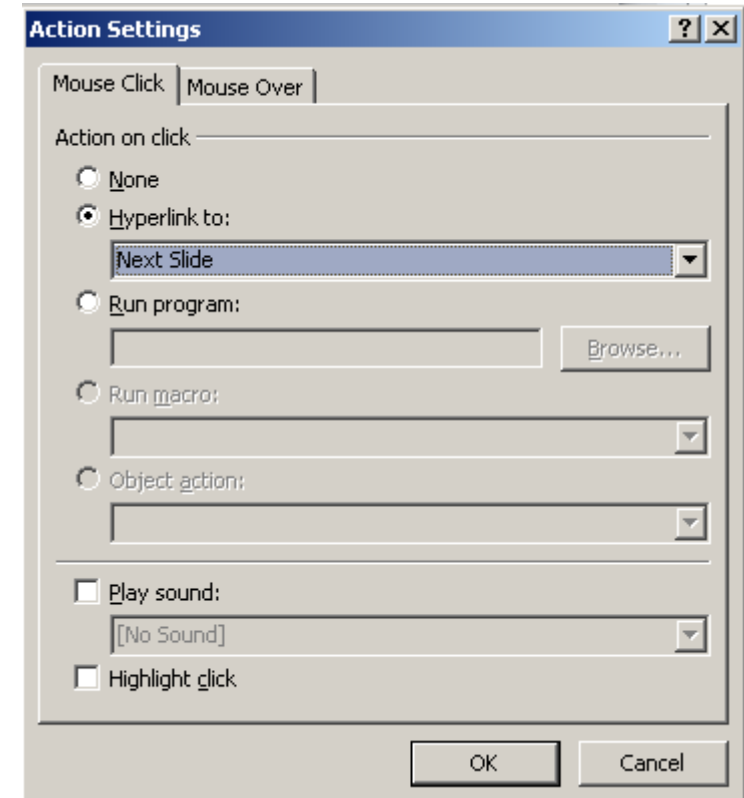


Chèn hành động

- Nhảy về Slide Nội dung
- Mở trang chủ báo Vnexpress
- Dịch chuyển trang tới và lùi



- Bật tiếng Vỗ tay
- Bật tiếng Bomb

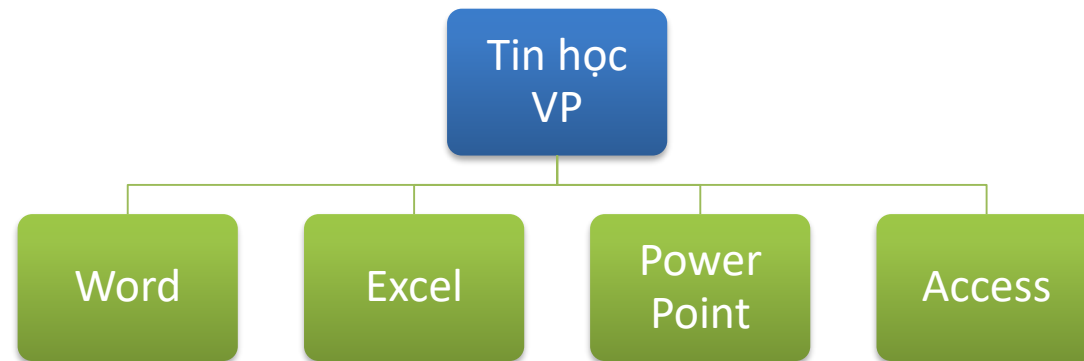


Chỉnh sửa các đối tượng

- Chọn đối tượng cần chỉnh sửa
- Kích đúp chuột vào đối tượng đã chọn
- Sử dụng thanh công cụ ngữ cảnh Format để sửa

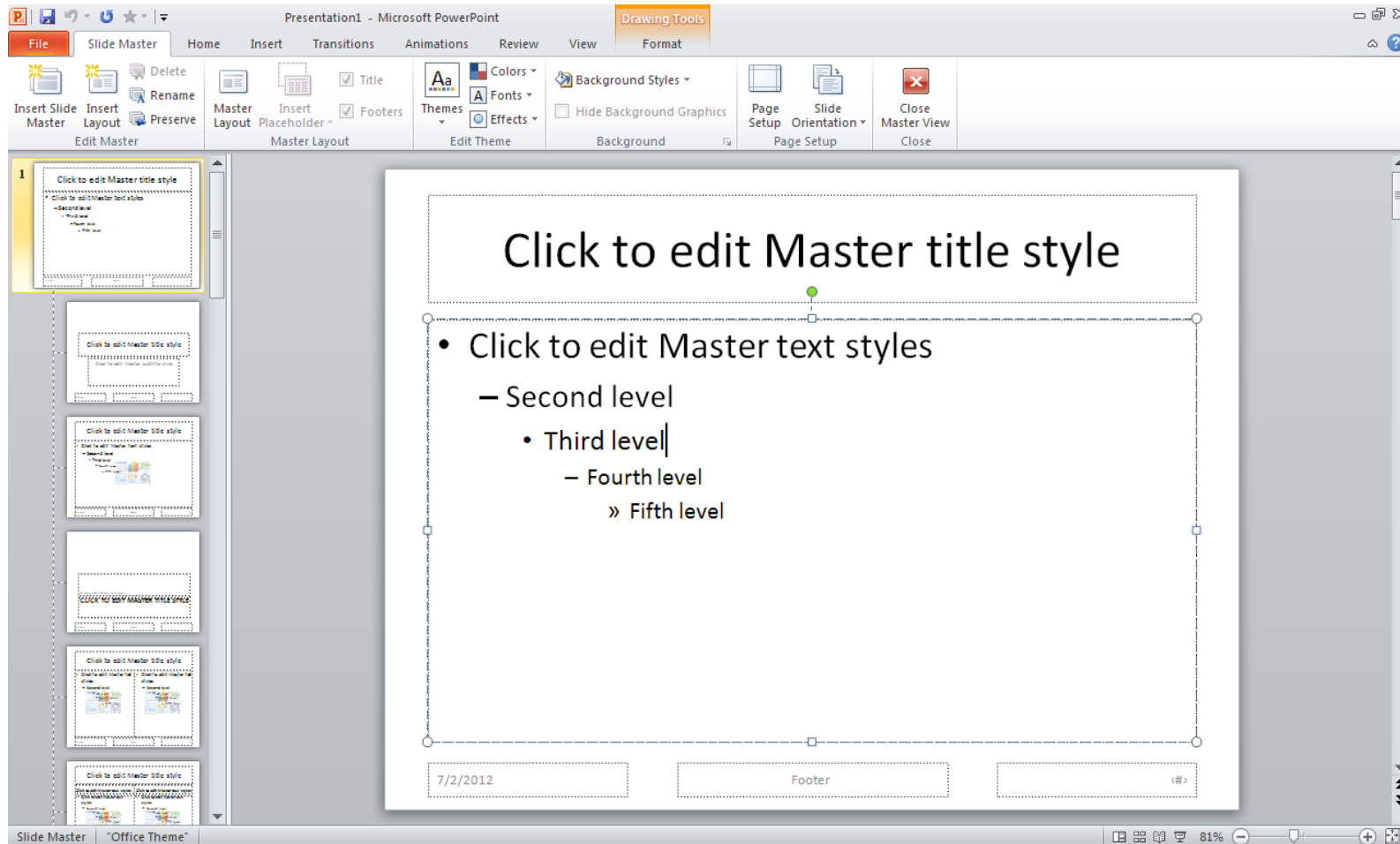


CAO ĐẲNG LÝ TỰ TRỌNG

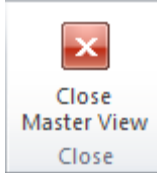


Slide Master

■ Chọn View -> Slide Master

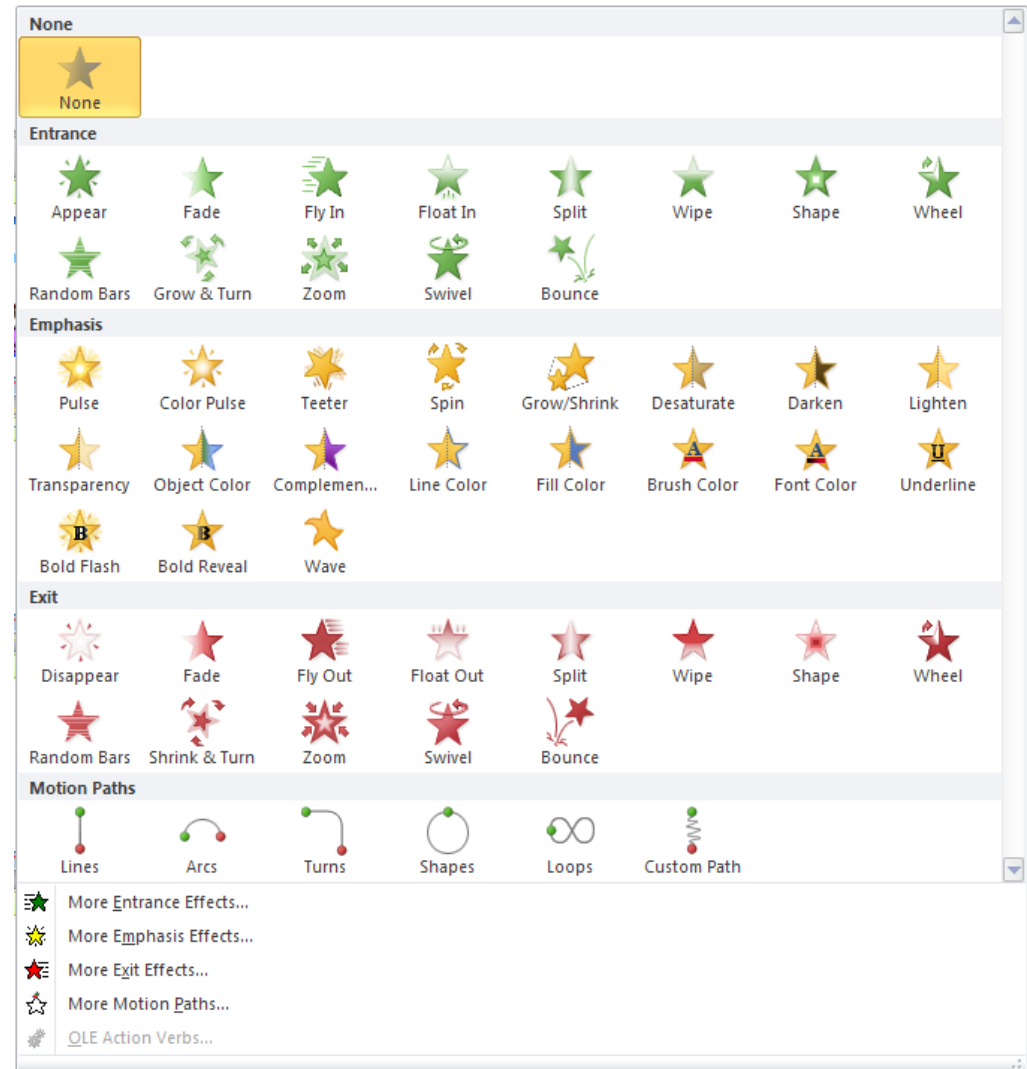


Layout

- Sau khi định dạng cho Master Slide, thì các Layout sẽ hiện ra
- Chọn một số kiểu Layout để thay đổi, còn lại có thể xóa đi nếu không sử dụng
- Xong kích vào nút  để quay về chế độ normal
- Chọn New Slide
- Chỉ ra layout (ánh xạ đến 1 trong các Layout)

Tạo hiệu ứng (Animations)

- **Entrance:** khi mới xuất hiện
- **Emphasis:** nhấn mạnh
- **Exit:** khi kết thúc
- **Motion Paths:** di chuyển theo đường
- **More...** : tùy chọn nhiều hơn



Ví dụ: Entrance

- Hiệu ứng Entrance – **Appear**
- Hiệu ứng Entrance – **Fade**
- Hiệu ứng Entrance – **Fly in**
- Hiệu ứng Entrance – **Float In**
- Hiệu ứng Entrance – **Split**
- Hiệu ứng Entrance – **Fly In – By Word – Top**
- Hiệu ứng Entrance – **Fly In – By Letter – Right**
- Hiệu ứng Entrance – **Bounce**

Ví dụ: Emphasic

- **Hiệu ứng Emphasic – Pulse**
- **Hiệu ứng Emphasic – Color Pulse**
- **Hiệu ứng Emphasic – Teeter**
- **Hiệu ứng Emphasic – Grow/Shink**
- **Hiệu ứng Emphasic – Spin**
- **Hiệu ứng Emphasic – Object color**
- **Hiệu ứng Emphasic – Complemental color**
- **Hiệu ứng Emphasic – Underline**

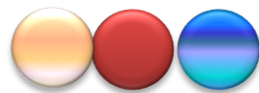
Ví dụ: Exit

- Hiệu ứng Exit – **Disappear**
- Hiệu ứng Exit – **Fade**
- Hiệu ứng Exit – **Fly Out**
- Hiệu ứng Exit – **Split**
- Hiệu ứng Exit – **Wheel**
- Hiệu ứng Exit – **Shrink & Turn**
- Hiệu ứng Exit – **Swivel**
- Hiệu ứng Exit – **Underline**

Ví dụ: motion path



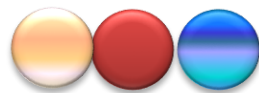
THỎ: TRÒN
Ô TÔ: VUÔNG
BÓNG: TỰ DO



Ví dụ: motion path



THỎ: TRÒN
Ô TÔ: VUÔNG
BÓNG: TỰ DO



Ví dụ: Trigger

Dog

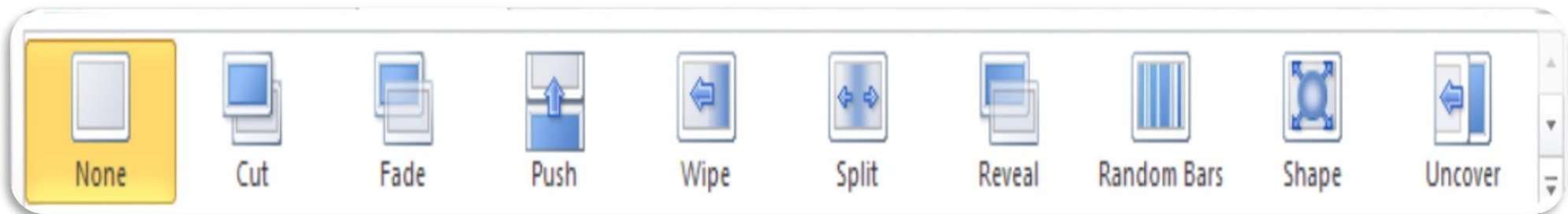
Click to Pet that you like...

Kích sai rùi

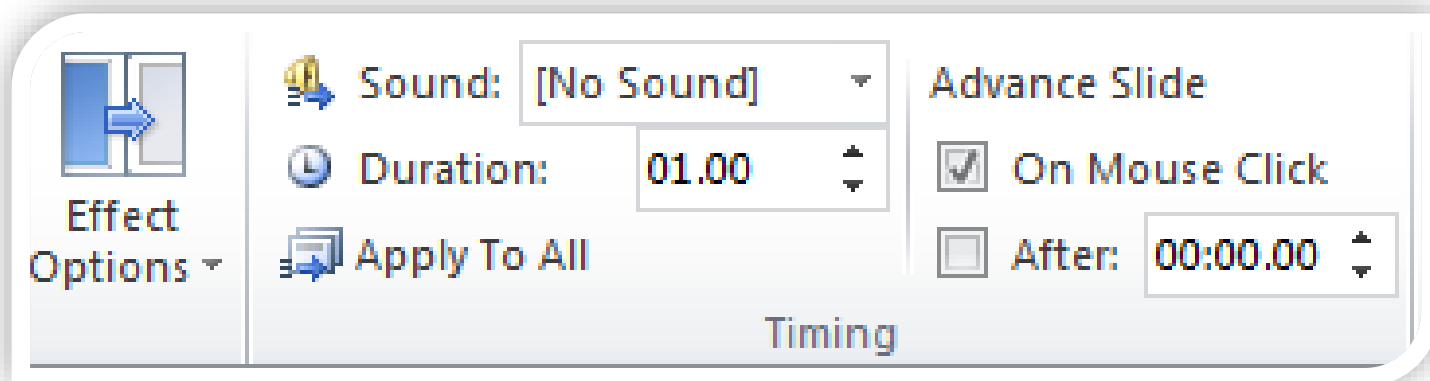
Cat

TRANSITION

Chọn hiệu ứng chuyển trang

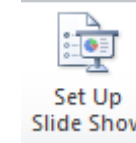
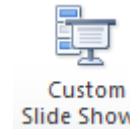
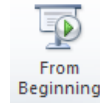


Thiết lập cách thức chuyển trang



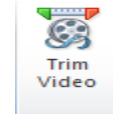
Thiết lập trình chiếu

- Từ Slide đầu tiên (F5)
- Từ Slide hiện hành (Shift F5)
- Trình chiếu chỉ một số Slide
- Các tùy chọn trình chiếu khác

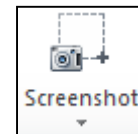
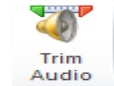


Cắt Video, Audio, Hình ảnh

- Cắt Video: dùng chức năng TRIM Video



- Cắt Audio: dùng chức năng TRIM Audio
- Cắt ảnh: dùng chức năng Screenshot



Chú ý: để cắt Video, Audio, Hình ảnh ta có thể dùng các phần mềm khác.

BÀI GIẢNG



XIN CHÂN THÀNH CẢM ƠN